

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày 27-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Sa Quang Phụng

2. Ông Dương Trung Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tham gia phiên tòa: Ông Ngô Tiến Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/TLST- HS ngày 08 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

LÒ VĂN T, sinh ngày 25/9/1966; nơi sinh: Huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 3/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn N (đã chết) và bà Hà Thị L, sinh năm 1934; có vợ là Cầm Thị T, sinh năm 1966 và có 04 con, con lớn nhất 34 tuổi con nhỏ nhất 29 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/4/2008 Ủy ban nhân dân huyện Văn Chấn đưa vào tập trung cai nghiện tại Trung tâm cai nghiện tỉnh Yên Bái, năm 2010 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/11/2018, tạm giam từ ngày 22/11/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Yên Bái. “Có mặt”.

- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

+ Cầm Thị T, sinh năm 1966; trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái “Có mặt”.

+ Hà Văn D, sinh năm 1984; trú tại: Thôn A, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái. “Vắng mặt không có lý do”.

- Người làm chứng:

+ Ngô Văn H, sinh năm 1969; trú tại: Khu 7, thị trấn nông trường N, huyện V, tỉnh Yên Bái “Vắng mặt không có lý do”.

+ Đinh Văn A, sinh năm 1992; trú tại: Bản L, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái “Vắng mặt không có lý do”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ, ngày 20/11/2018 tại thôn B, xã T, huyện V tỉnh Yên Bái. Tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái, phát hiện bắt quả tang Lò Văn T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải T đang mặc 02 gói giấy bên trong có 02 gói giấy bên trong đều có chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine; thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của T 01 chiếc điện thoại động nhãn hiệu Sam Sung, thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN biển kiểm soát 21T3-5640.

Đến 17 giờ cùng ngày cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và đồ vật của Lò Văn T thu giữ: 01 ví giả da, trong ví có số tiền 500.000 đồng, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Hà Văn D, 38 mảnh giấy có kích thước 3x3cm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng và bán, khoảng 10 ngày trước T đến khu vực thủy điện Nậm Tăng, thuộc xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái tìm mua ma túy thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, T không biết biết tên, địa chỉ cụ thể. T đã mua của người phụ nữ này 01 gói Heroine với giá 1.500.000 đồng, rồi chia ra thành 09 gói nhỏ để bán cho những người nghiện khác số còn lại để sử dụng cho bản thân. Từ ngày 18 đến ngày 20/11/2018 T đã 04 lần bán Heroine cho Ngô Văn H và Đinh Văn A, các lần mua bán Ngô Văn H gọi điện cho T, sau đó T điều khiển xe mô tô mang ma túy đến khu vực đường bê tông gần cầu bản K đi bản B hẹn gặp nhau và mua bán ma túy ở đó, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 18/11/2018 T bán cho H và A mỗi người 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng/gói.

- Lần thứ hai: Khoảng 07 giờ ngày 19/11/2018 T bán cho H 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

- Lần thứ ba: Khoảng 15 giờ ngày 19/11/2018 T bán cho H 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng/gói, thu được 200.000 đồng.

- Lần thứ tư: Khoảng 08 giờ ngày 20/11/2018 T bán cho H và A mỗi người 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng/gói.

Khoảng 15 giờ cùng ngày H gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy, T điều khiển xe mô tô mang theo 02 gói Heroine để bán cho H thì bị công an bắt quả tang.

Kết quả điều tra Ngô Văn H và Đinh Văn A đều khai nhận số lần, số tiền mua ma túy của Lò Văn T đúng như lời khai của bị cáo.

Kết luận giám định số 03/GĐMT ngày 28/11/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn T có tổng khối lượng là 0,14 gam; lấy 0,08 gam trích từ 0,14 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Kết luận giám định số 02/KLGD ngày 27/11/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Số tiền 500.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn T là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành. Hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS-VC ngày 06/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự thú; thành khẩn khai báo được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố Bị cáo Lò Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tuyên trả lại cho chị Cẩm Thị T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN biển kiểm soát 21T3-5640, trả cho Lò Văn T 01 chiếc ví giả da; tịch thu tiêu hủy 0,06 gam Heroine, 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 38 mảnh giấy gói kích thước 3x3 cm và các mảnh giấy gói nhiều chữ; tịch thu của Lò Văn Thiên số tiền 500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG để sung quỹ Nhà nước; truy thu của Lò Văn T số tiền 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước; trả lại cho Hà Văn D 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Hà Văn D.

- Về án phí: Tuyên theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không bào chữa gì, mà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án Cẩm Thị T có ý kiến xin được nhận lại xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, biển kiểm soát 21T3-5640.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng Ngô Văn H, Đinh Văn A và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, khoảng 10 ngày trước khi bị bắt quả tang bị cáo Lò Văn T mua ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời, tổng khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang bị cáo là 0,14 gam là ma túy, loại Heroine. Trong các ngày 18, 19 và 20/11/2018 bị cáo Thiên đã 04 lần bán Heroine cho H và A thu được tổng số tiền là 700.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo; tự thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bởi Heroine là chất gây nghiện nguy hiểm, khiến người nghiện ngày càng lệ thuộc nặng nề vào chất ma túy. Đó còn là nguyên nhân gây suy thoái sức khỏe, làm mất nhân cách đạo đức và hao tổn về kinh tế. Chính vì vậy pháp luật của Nhà nước là trừng trị nghiêm khắc mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy nhằm kiểm soát và từng bước bài trừ tệ nạn ma túy.

Bị cáo T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một cách nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo Thiên là người nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN biển kiểm soát 21T3-5640. Xét thấy, khi bị bắt quả tang T đang dùng chiếc xe này để lưu thông mua bán ma túy, tại phiên tòa chị Cẩm Thị T vợ của bị cáo có xin lại xe mô tô và nêu rõ nguồn tiền mua chiếc xe này là do gia đình tiết kiệm để mua xe từ đầu năm 2018. Do đó xác định chiếc xe mô tô trên không phải là tài sản riêng của bị cáo, mà là tài sản chung của gia đình bị cáo nên cần trả lại cho chị T; đối với 01 chiếc ví giả da của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Đối với 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hà Văn D thu giữ trong ví của Lò Văn T, xét giấy đăng ký xe của anh D không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho anh D, theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Đối với số Heroine thu giữ khi bắt quả tang bị cáo T có tổng khối lượng 0,14 gam. Đã lấy ra 0,08 gam làm mẫu vật gửi giám định, còn lại 0,06 gam cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

- Đối với 02 vỏ phong bì sau khi mở niêm phong, 38 mảnh giấy gói kích thước 3x3 cm, và 01 số mảnh giấy gói có nhiều chữ. Xét không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ khi khám xét nơi ở của Lò Văn T. Xác định số tiền này là tiền do bị cáo bán ma túy cho H và A trong các ngày 19 và 20/11/2018 mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật tố tụng Hình sự năm 2015;

- Ngày 18/11/2018 T đã bán cho H và A 02 gói Heroine được 200.000 đồng và đã tiêu sài hết, xét thấy đây là tiền thu lợi bất chính cần truy thu số tiền trên để sung quỹ nhà nước.

- Trong vụ án này còn có Ngô Văn H và Đinh Văn A là người mua Heroine của Thiên để sử dụng nhưng, xét chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự do đó cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và A là phù hợp.

- Về nguồn gốc số Heroine T có để bán cho H và A, T khai là mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ họ tên, địa chỉ tại khu vực thủy điện Nậm Tảng, cơ quan cảnh sát điều tra huyện Văn Chấn đã tiến hành xác minh nhưng không ai có đặc điểm như T đã khai, nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lò Văn T **08 (tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 20/11/2018.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,06 gam Heroine; 02 chiếc vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh giấy gói in nhiều chữ, 38 mảnh giấy gói kích thước 3x3 cm.

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và số tiền 500.000 đ (*năm trăm nghìn đồng*) của Lò Văn T để nộp ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bà Cẩm Thị T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, biển kiểm soát 21T3-5640, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn T 01 chiếc ví giả da màu đen, cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Hà Văn D 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002745 mang tên Hà Văn D.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/3/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Chấn và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Chấn).

- Truy thu của Lò Văn T số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn) để nộp ngân sách nhà nước.

[4] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

[5] Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bà Cầm Thị T có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Anh Hà Văn D có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự huyện Văn Chấn;
- CA huyện Văn Chấn;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã T (thông báo);
- Chi cục Hải quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Phú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự huyện Văn Chấn;
- CA huyện Văn Chấn;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Thạch Lương (thông báo);
- Chi cục Hải quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Phú